UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ HỌC

Số: 155 /QĐ-TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lý Học, ngày 23 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ HỌC

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học ban hành theo Thông tư số 28/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 740/ KH-GDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Bảo về việc Triển khai mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023- 2024;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TH ngày 17/10/2023 của trường Tiểu học Lý Học về việc thành lập Hội đồng tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-TH ngày 15/3/2023 của trường Tiểu học Lý Học về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trong nhà trường, năm học 2022-2023;

Theo đề nghị của của Hội đồng đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022-2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023 gồm điểm đánh giá ở các tiêu chí theo bộ tiêu chí kèm theo.

Điều 2. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023;

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023 đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định phê duyệt kết quả đánh tự giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022- 2023 là căn cứ để cơ quan quản lý kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như Điều 1;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN H. VĨNH BẢO TP. HẢI PHÒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ HỌC

Đỗ Đào Tuấn

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lý Học, ngày 14 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN
Tự đánh giá kết quả thực hiện việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số
Năm học 2022 - 2023

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian: Vào hồi 7giờ 30 phút ngày 14/10/2023,

Tổ Công nghệ thông tin đã tiến hành kiểm tra, đánh giá, chấm điểm, xếp loại việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2022 - 2023.

2. Địa điểm: Tại trường tiểu học Lý Học

I. THÀNH PHẦN BAN KIỂM TRA

1. Ông Đỗ Đào Tuấn - BTCB-HT-Trưởng ban.
2. Bà Trần Thị Hưng -PBTCB-CTCĐ-Phó TB.
3. Ông Nguyễn Văn Đông-KT+VT-Thành viên.
4. Bà Phạm Thị Lan -BTTND-Thành viên.
5. Bà Bùi Thị Hương Giang-TPT-Thành viên.
6. Bà Nguyễn Thị Hiền -GV-Thành viên.
7. Bà Nguyễn Sóng Hồng-GV-Thành viên.
8. Ông Hoàng Văn Dũng-GV-Thành viên.
9. Bà Đoàn Ngọc Thảo-GV-Thành viên.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá theo các tiêu chí

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm tự đánh giá	Minh chứng
1.	**Chuyển đổi số trong dạy học**	**100**		**Mức 2**	**64**	
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp dạy học trực tiếp)					- KH tổ chức dạy học trực tuyến NH 2022- 2023 & 2023-2024: số 26/ KH-TH ngày 15/3/2023 và số 123/ KH-TH ngày 25//2023. - KH GD nhà trường NH 2022-2023: số 72/KH-TH ngày 29/8/2022. - KH GD nhà trường NH 2023-2024: số 90/KH-TH ngày 25/8/2023.
1.2.	Có ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến.					Quy định dạy học trực tuyến (Ban hành kèm theo QĐ ban hành quy chế dạy học trực tuyến NH 2022-2023): số 27/ QĐ-TH ngày 16/3/2023.
1.3	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:					
	- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến, trực tiếp (ghi tên)	30	Tối đa 6 điểm	Mức độ 1: 10đ Mức độ 2: từ 10-20đ Mức độ 3: trên 20đ.	5	- Phần mềm LMS - Phần mềm dạy học: zoom meeting, Microsoft Teams (đường link: Zoom.org.vn microsoft.com)
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội		Tối đa 24 điểm, mỗi chức năng		20	Bài kiểm tra trực tuyến của Bộ phận CM và GV

	dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).		triển khai tối đa 6 điểm			
	- Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:					
	+ Giáo viên giao bài cho học sinh tự học					
	+ Giáo viên trả lời các câu hỏi của học sinh					
	+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên					
	+ Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh					
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu phê duyệt)	10	- Ít hơn 20 học liệu: tối đa 3 điểm. - Ít hơn 40 học liệu: tối đa 6 điểm. - Nhiều hơn 40 học liệu: tối đa 10 điểm.	Mức độ 1: dưới 4đ Mức độ 2: từ 4-6đ Mức độ 3: trên 7đ.	6	- https://admintruong.haiphong.edu.vn
1.5.	Có tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên hệ phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	15	Tối đa 15 điểm	Mức độ 1: dưới 8đ Mức độ 2: từ 8-14đ Mức độ 3: trên 14đ.	0	

	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường.	5	Tối đa 5 điểm			
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:	20		Mức độ 1: dưới 8đ Mức độ 2: từ 8-14đ Mức độ 3: trên 14đ.		
	+ Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.		<30%: 2 điểm; 30-60%:4 điểm; >60%: 7 điểm.		7	- 100%: DS GV có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng trực tuyến
	+ Tỷ lệ GV có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		<30%: 2 điểm; 30-60%:4 điểm; >60%: 7 điểm.		7	- 100%: DS GV có số tiết ứng dụng CNTT trong dạy học. - 100%: DS GV tham gia dạy học trực tuyến
	+ Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		<30%: 2 điểm; 30-60%:4 điểm; >60%: 6 điểm.		6	- 100%: DS GV tham gia xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử (cả phần mềm)
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học:	20		Mức độ 1: dưới 8đ Mức độ 2: từ 8-14đ Mức độ 3: trên 14đ.		
	+ Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học		<20%: 2 điểm; 20-60%: 5 điểm; >60%: 8 điểm.		8	- Biên bản kiểm kê thiết bị các phòng học.
	+ Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học		Mức độ 1: 2 điểm Mức độ 2: 5 điểm Mức độ 3: 7		5	- Biên bản kiểm kê phòng tin học

			điểm.			
	+ Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		5		0	
2.	**Chuyển đổi số trong quản trị CSGD**	**100**			**86**	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)					- Quyết định TL Tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số: Số 123/QĐ-TH ngày 25/9/2023 - Quyết định TL bộ phận phụ trách CSDL ngành và thống kê giáo dục: Số 76/QĐ-TH ngày 31/5/2023
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số					- Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: Số 24/KH-TH ngày 15/3/2023 và số 121/ KH-TH ngày 25/9/2023 Kế hoạch thực hiện chương trình chuyenr đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030: Số 33/KH-TH ngày 18/4/2023
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê)		6		6	
	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường					- Quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6		6	CSDL ngành

	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		File PDF: 3đ Áp dụng chứng thư số: 10 điểm		10	- https://hsdttruong.qlgd.edu.vn - https://csdl.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBGVNV		6		6	Misa-haiphong.vn
	Có triển khai phân hệ quản lý CSVC		10		10	
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		10		10	https://truong.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6		6	Phần mềm kế toán Misa online
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6		6	https://csdl.haiphong.edu.vn/
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:					
	- Có triển khai ứng dụng kết nối giữ gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8		6	Zalo
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến		12		12	- http://tsdaucap.haiphong.gov.vn/
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		10		0	Agribank Sof Token

2. Đánh giá chung

- Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, duyệt giáo án qua drive và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm …góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

- Tồn tại, hạn chế

+ Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định.

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử…) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

+ Trình độ tin học của CBGVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều vất vả.

- Phương hướng triển khai

+ Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, sổ sách học bạ sổ điểm điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

+ Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng modull theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

+ Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

3. Kết quả

Căn cứ vào kết quả tự đánh giá, Ban chỉ đạo và tổ công nghệ đánh giá mức chuyển đổi số của nhà trường như sau:

- Nhóm tiêu chí ***"Chuyển đổi số trong dạy, học"***: Đạt 64/100 điểm, đạt Mức độ 2.
- Nhóm tiêu chí ***"Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục"***: Đạt 86/100 điểm, đạt Mức độ 2.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí 100% và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 14/10/2023.

THƯ KÝ	TM. TỔ CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRƯỞNG BAN
Nguyễn Văn Đông	Đỗ Đào Tuấn

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC